

**HỘ KINH DOANH**  
**NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Số: 01/NTQT-CV  
V/v thông báo sản xuất, kinh doanh  
giống cây trồng lâm nghiệp

Bình Gia, ngày 07 tháng 7 năm 2024

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/03/2021 của Chính phủ về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp, tại Khoản 3, Điều 21 Quy định “*Trước khi sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm gửi thông báo qua thư điện tử hoặc gửi trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính tới Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sở tại các thông tin sau: Địa chỉ giao dịch, tên chủ cơ sở hoặc người đại diện hợp pháp, số điện thoại liên hệ để đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*”.

Cơ sở sản xuất giống cây trồng Nguyễn Thị Quỳnh Trang:

- Địa chỉ giao dịch: Khối Phố Ngã Tư, thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- Mã số thuế: 8430954838-001

- Điện thoại: 0392539688; Email: quynhtrangls209@gmail.com

Trân trọng kính gửi tới Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn, Chi cục Kiểm Lâm tỉnh Lạng Sơn về việc thông báo sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp theo Quy định (*thông báo đính kèm theo Công văn này*).

Cơ sở sản xuất giống cây trồng Nguyễn Thị Quỳnh Trang kính đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Kiểm lâm tiếp nhận và đăng tải thông báo của cơ sở lên cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lạng Sơn.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: HS.

**HỘ KINH DOANH**  
**NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG**

NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG  
MST: 8430954838-001  
KP Ngã Tư - TT Bình Gia - H. Bình Gia - LS

Nguyễn Thị Quỳnh Trang

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO**  
**Về việc sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp**

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ khoản 3, Điều 21, Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/03/2021 của Chính phủ về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp.

Cơ sở sản xuất giống cây trồng Nguyễn Thị Quỳnh Trang trân trọng thông báo tới Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn, Chi cục Kiểm Lâm tỉnh Lạng Sơn thông tin sau:

**1. Thông tin về cơ sở: (HỘ KINH DOANH CÁ THỂ)**

- Tên chủ cơ sở: Nguyễn Thị Quỳnh Trang
- Địa chỉ giao dịch: Khối Phố Ngã Tư, thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn
- Mã số thuế: 8430954838-001
- Email: quynhtrangls209@gmail.com
- Điện thoại: 0392539688

**2. Người đại diện hợp pháp:**

Nguyễn Thị Quỳnh Trang, sinh ngày 20/9/1990

Số CCCD: 020190010112, ngày cấp 07/9/2021, nơi cấp, Cục trưởng cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thương trú: Khối phố Ngọc Quyển, thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

Số điện thoại liên hệ: 0392539688

**2. Vườn ươm sản xuất cây giống:**

- Diện tích: 1.440 m<sup>2</sup>
- Địa chỉ: Khối Phố Ngọc Quyển, thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

**3. Tình hình sản xuất giống các loại cây năm 2023 và Kế hoạch sản xuất năm 2024:**

**3.1. Năm 2023 Hộ kinh doanh sản xuất các loại giống cây trồng, cụ thể như sau:**



STT	Tên loài cây	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Hồi (hạt) - Bầu (9x12) cm; tuổi $\geq 18$ tháng; Hvn $\geq 40$ cm; Do $\geq 0,5$ cm - Theo TCVN 11769:2017	Cây	80.000	Ươm hạt
2	Quế (hạt) - Bầu (6x12) cm; tuổi: 9-18 tháng; Hvn $\geq 25$ cm; Do $\geq 0,4$ cm - Theo QĐ 14/QĐ-BNN-TCLN ngày 05/01/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT	Cây	100.000	Ươm hạt
3	Mỡ (hạt) Bầu (10x16) cm; tuổi: 4-6 tháng; Hvn $\geq 40$ cm; Do $\geq 0,4$ cm	Cây	50.000	Ươm hạt
4	Keo Úc (hạt) - Bầu (6x10) cm; tuổi: 3-5 tháng; Hvn: 25-35 cm; Do: 0,3-0,4 cm - Theo TCVN 11570-1:2016	Cây	20.000	Ươm hạt
5	Sở (hạt) - Bầu (6x12) cm; tuổi $\geq 12$ tháng; Hvn: 30-40 cm; Do $\geq 0,3$ cm - HD của Viện Khoa học Lâm nghiệp VN năm 2005	Cây	20.000	Ươm hạt
6	Thông đuôi ngựa (hạt) Bầu (8x12) cm; tuổi: 6 - 9 tháng; Hvn: 25-30 cm; Do: 0,3-0,4 cm	Cây	20.000	Ươm hạt
7	Bạch đàn mô Bầu (7x10) cm; tuổi: 2-4 tháng; Hvn: 20-35 cm; Do: 0,3-0,4 cm	Cây	10.000	Nuôi cấy mô
8	Keo tai tượng Bầu (6x10) cm; tuổi: 3-5 tháng; Hvn: 25-35 cm; Do: 0,3-0,4 cm	Cây	40.000	Ươm hạt
9	Lát hoa (hạt)	Cây	10.000	Ươm hạt

THỊ  
4309  
1-11-2022



STT	Tên loài cây	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
	Bầu (13x16) cm; tuổi: 7-9 tháng; Hvn $\geq$ 70 cm; Do $\geq$ 0,6 cm			
10	Hồi (hạt) gieo ươm (làm nguyên liệu để sản xuất gốc ghép 2024)	Cây	30.000	
11	Hồi (ghép) Bầu (13x18) cm; tuổi gốc ghép $\geq$ 24 tháng; tuổi ghép $>$ 12 tháng; Hvn: 50-80 cm; Do: 0,5-0,8 cm; Chiều cao cành ghép $>$ 30cm	Cây	25.000	Ghép
12	Một số cây lâm nghiệp và dược liệu khác	Cây	10.000	

### 3.2. Kế hoạch sản xuất năm 2024 gồm các loại giống cây sau:

STT	Tên loài cây	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Hồi (hạt) - Bầu (9x12) cm; tuổi $\geq$ 18 tháng; Hvn $\geq$ 40 cm; Do $\geq$ 0,5 cm - Theo TCVN 11769:2017	Cây	80.000	Ươm hạt
2	Quế (hạt) - Bầu (6x12) cm; tuổi: 9-18 tháng; Hvn $\geq$ 25 cm; Do $\geq$ 0,4 cm - Theo QĐ 14/QĐ-BNN-TCLN ngày 05/01/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT	Cây	100.000	Ươm hạt
3	Mỡ (hạt) Bầu (10x16) cm; tuổi: 4-6 tháng; Hvn $\geq$ 40 cm; Do $\geq$ 0,4 cm	Cây	50.000	Ươm hạt
4	Keo Úc (hạt) - Bầu (6x10) cm; tuổi: 3-5 tháng; Hvn: 25-35 cm; Do: 0,3-0,4 cm - Theo TCVN 11570-1:2016	Cây	20.000	Ươm hạt
5	Sở (hạt) - Bầu (6x12) cm; tuổi $\geq$ 12 tháng; Hvn:	Cây	20.000	Ươm hạt

YNH T  
4838  
T. H. Bình

STT	Tên loài cây	DVT	Số lượng	Ghi chú
	30-40 cm; Do $\geq 0,3$ cm - HD của Viện Khoa học Lâm nghiệp VN năm 2005			
6	Thông đuôi ngựa (hạt) Bầu (8x12) cm; tuổi: 6 - 9 tháng; Hvn: 25-30 cm; Do: 0,3-0,4 cm	Cây	20.000	Ươm hạt
7	Bạch đàn mô Bầu (7x10) cm; tuổi: 2-4 tháng; Hvn: 20-35 cm; Do: 0,3-0,4 cm	Cây	10.000	Ươm hạt
8	Keo tai tượng Bầu (6x10) cm; tuổi: 3-5 tháng; Hvn: 25-35 cm; Do: 0,3-0,4 cm	Cây	40.000	Ươm hạt
9	Lát hoa (hạt) Bầu (13x16) cm; tuổi: 7-9 tháng; Hvn $\geq 70$ cm; Do $\geq 0,6$ cm	Cây	10.000	Ươm hạt
10	Hồi (hạt) gieo ươm (làm nguyên liệu để sản xuất gốc ghép 2024)	Cây	30.000	Ươm hạt
11	Hồi (ghép) Bầu (13x18) cm; tuổi gốc ghép $\geq 24$ tháng; tuổi ghép $> 12$ tháng; Hvn: 50-80 cm; Do: 0,5-0,8 cm; Chiều cao cành ghép $> 30$ cm	Cây	25.000	Ghép
12	Một số cây lâm nghiệp và dược liệu khác	Cây	10.000	

Căn cứ số cây dự kiến sản xuất Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Quỳnh Trang trân trọng kính đề nghị Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lạng Sơn tiếp nhận và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lạng Sơn theo Quy định./.

Bình Gia, ngày 01 tháng 01 năm 2023

Người đại diện hợp pháp

NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG  
MST: 8 4 3 0 9 5 4 8 3 8 - 0 0  
KP Ngõ Tư - TT Bình Gia - H. Bình Gia - LS

Nguyễn Thị Quỳnh Trang

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO**  
**Về việc sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp**

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ khoản 3, Điều 21, Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/03/2021 của Chính phủ về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp.

Cơ sở sản xuất giống cây trồng Nguyễn Thị Quỳnh Trang trân trọng thông báo tới Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn, Chi cục Kiểm Lâm tỉnh Lạng Sơn thông tin sau:

**1. Thông tin về cơ sở: (HỘ KINH DOANH CÁ THỂ)**

- Tên chủ cơ sở: Nguyễn Thị Quỳnh Trang
- Địa chỉ giao dịch: Khối Phố Ngã Tư, thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn
- Mã số thuế: 8430954838-001
- Email: quynhtrangls209@gmail.com
- Điện thoại: 0392539688

**2. Người đại diện hợp pháp:**

Nguyễn Thị Quỳnh Trang, sinh ngày 20/9/1990

Số CCCD: 020190010112, ngày cấp 07/9/2021, nơi cấp, Cục trưởng cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thương trú: Khối phố Ngọc Quyển, thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

Số điện thoại liên hệ: 0392539688

**2. Vườn ươm sản xuất cây giống:**

- Diện tích: 1440 m<sup>2</sup>
- Địa chỉ: Khối Phố Ngọc Quyển, thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

**3. Tình hình sản xuất giống các loại cây năm 2024 và Kế hoạch sản xuất năm 2025:**

**3.1. Năm 2024 Hộ kinh doanh sản xuất các loại giống cây trồng, cụ thể như sau:**





STT	Tên loài cây	ĐVT	Số lượng	Đã tiêu thụ trong năm	Tồn đến thời điểm 09/8/2024
1	Hồi (hạt) - Bầu (9x12) cm; tuổi $\geq 18$ tháng; Hvn $\geq 40$ cm; Do $\geq 0,5$ cm - Theo TCVN 11769:2017	Cây	80.000	2.000	60.000
2	Quế (hạt) - Bầu (6x12) cm; tuổi: 9-18 tháng; Hvn $\geq 25$ cm; Do $\geq 0,4$ cm - Theo QĐ 14/QĐ-BNN-TCLN ngày 05/01/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT	Cây	100.000	10.000	90.000
3	Mỡ (hạt) Bầu (10x16) cm; tuổi: 4-6 tháng; Hvn $\geq 40$ cm; Do $\geq 0,4$ cm	Cây	50.000	30.000	20.000
4	Keo Úc (hạt) - Bầu (6x10) cm; tuổi: 3-5 tháng; Hvn: 25-35 cm; Do: 0,3-0,4 cm - Theo TCVN 11570-1:2016	Cây	20.000	5.000	15.000
5	Sở (hạt) - Bầu (6x12) cm; tuổi $\geq 12$ tháng; Hvn: 30-40 cm; Do $\geq 0,3$ cm - HD của Viện Khoa học Lâm nghiệp VN năm 2005	Cây	20.000	5.000	15.000
6	Thông đuôi ngựa (hạt) Bầu (8x12) cm; tuổi: 6 - 9 tháng; Hvn: 25-30 7cm; Do: 0,3-0,4 cm	Cây	20.000		20.000
7	Bạch đàn (mô) Bầu (7x10) cm; tuổi: 2-4 tháng; Hvn: 20-35 cm; Do: 0,3-0,4 cm	Cây	10.000		10.000
8	Keo tai tượng (hạt) Bầu (6x10) cm; tuổi: 3-5 tháng; Hvn: 25-35 cm; Do: 0,3-0,4 cm	Cây	40.000		40.000
9	Lát hoa (hạt) Bầu (13x16) cm; tuổi: 7-9 tháng; Hvn $\geq 70$ cm; Do $\geq 0,6$ cm	Cây	10.000		10.000

THỊ QU  
30954  
Tiền Giang

STT	Tên loài cây	ĐVT	Số lượng	Đã tiêu thụ trong năm	Tồn đến thời điểm 09/8/2024
10	Hồi (hạt) gieo ươm (làm nguyên liệu để sản xuất gốc ghép 2024)	Cây	30.000	5.000	25.000
11	Hồi (ghép) Bầu (13x18) cm; tuổi gốc ghép $\geq$ 24 tháng; tuổi ghép > 12 tháng; Hvn: 50-80 cm; Do: 0,5-0,8 cm; Chiều cao cành ghép > 30cm	Cây	25.000		25.000
12	Một số cây lâm nghiệp và dược liệu khác	Cây	10.000		10.000

### 3.2. Kế hoạch sản xuất năm 2025 gồm các loại cây sau:

STT	Tên loài cây	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Hồi (hạt) - Bầu (9x12) cm; tuổi $\geq$ 18 tháng; Hvn $\geq$ 40 cm; Do $\geq$ 0,5 cm - Theo TCVN 11769:2017	Cây	80.000	
2	Quế (hạt) - Bầu (6x12) cm; tuổi: 9-18 tháng; Hvn $\geq$ 25 cm; Do $\geq$ 0,4 cm - Theo QĐ 14/QĐ-BNN-TCLN ngày 05/01/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT	Cây	100.000	
3	Mỡ (hạt) Bầu (10x16) cm; tuổi: 4-6 tháng; Hvn $\geq$ 40 cm; Do $\geq$ 0,4 cm	Cây	50.000	
4	Keo Úc (hạt) - Bầu (6x10) cm; tuổi: 3-5 tháng; Hvn: 25-35 cm; Do: 0,3-0,4 cm - Theo TCVN 11570-1:2016	Cây	20.000	
5	Sở (hạt) - Bầu (6x12) cm; tuổi $\geq$ 12 tháng; Hvn: 30-40 cm; Do $\geq$ 0,3 cm - HD của Viện Khoa học Lâm nghiệp VN năm 2005	Cây	20.000	

**NH TR**  
**338-**  
**1. Bình G**



STT	Tên loài cây	DVT	Số lượng	Ghi chú
6	Thông đuôi ngựa (hạt) Bầu (8x12) cm; tuổi: 6 - 9 tháng; Hvn: 25-30 cm; Do: 0,3-0,4 cm	Cây	20.000	
7	Bạch đàn (mô) Bầu (7x10) cm; tuổi: 2-4 tháng; Hvn: 20-35 cm; Do: 0,3-0,4 cm	Cây	10.000	
8	Keo tai tượng (hạt) Bầu (6x10) cm; tuổi: 3-5 tháng; Hvn: 25-35 cm; Do: 0,3-0,4 cm	Cây	40.000	
9	Lát hoa (hạt) Bầu (13x16) cm; tuổi: 7-9 tháng; Hvn $\geq$ 70 cm; Do $\geq$ 0,6 cm	Cây	10.000	
10	Hồi (hạt) gieo ươm (làm nguyên liệu để sản xuất gốc ghép 2024)	Cây	30.000	
11	Hồi (ghép) Bầu (13x18) cm; tuổi gốc ghép $\geq$ 24 tháng; tuổi ghép > 12 tháng; Hvn: 50-80 cm; Do: 0,5-0,8 cm; Chiều cao cành ghép > 30cm	Cây	25.000	
12	Một số cây lâm nghiệp và dược liệu khác	Cây	10.000	

VG  
01  
LS

Căn cứ số cây dự kiến sản xuất Tôi trân trọng kính đề nghị Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lạng Sơn tiếp nhận và đăng tải trên công thông tin điện tử của Sở, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lạng Sơn theo quy định./.

Bình Gia, ngày 07 tháng 7 năm 2024

Người đại diện hợp pháp

NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG  
MST: 8430954838-09  
KP Ngã Tư - TT Bình Gia - H. Bình Gia

Nguyễn Thị Quỳnh Trang